

nhiệm vụ cho các cơ quan THADS trong tỉnh, chỉ đạo các đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho từng Chấp hành viên, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ tổ chức thi hành án của Chấp hành viên, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và Chấp hành viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cục đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị huy động mọi nguồn lực để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS được giao¹⁰, tăng cường công tác rà soát, xác minh phân loại án, tập trung quyết liệt giải quyết ngay các vụ việc có điều kiện thi hành, đặc biệt là những vụ việc có số tiền phải thi hành lớn, các vụ việc thu hồi tiền, tài sản trong vụ án về kinh tế, tham nhũng; các vụ việc thu hồi tiền cho tổ chức tín dụng, ngân hàng; duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng tháng, hàng quý để kịp thời nắm bắt tình hình, đưa ra các giải pháp, hướng xử lý, giúp các đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Kết quả công tác THADS (từ 01/12/2022 đến hết 31/5/2023)

2.1. Kết quả THADS về việc và về tiền

a) Về việc

Tổng số bản án quyết định đã nhận là 3.919 bản án, quyết định. Tổng số phải giải quyết là 9.691 việc, trong đó: Số cũ chuyển sang là 4.260 việc; Số thụ lý mới là 5.431 việc. Số việc đã ủy thác 88 việc, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 12 việc¹¹, tổng số phải thi hành là 9.591 việc. Phân loại có 7.874 việc có điều kiện thi hành (chiếm 82,1%); 1.583 việc chưa có điều kiện, chiếm 16,5%; 132 việc hoãn thi hành án (không tính hoãn theo điểm c khoản 1 Điều 48¹²) và 02 việc tạm đình chỉ thi hành án (chiếm 1,4%). Trong số có điều kiện, đã thi hành xong là 5.002 việc, tăng 496 việc, tương ứng 10,8% so với cùng kỳ năm 2022; đạt tỉ lệ 63,5% (tăng 0,62% so với cùng kỳ năm 2022)¹³. Số việc chuyển kỳ sau 4.589 việc.

b) Về tiền

Tổng số giải quyết là 2.099.308.618.000đ, trong đó: Số cũ chuyển sang là 1.200.763.630.000đ; Số thụ lý mới là 898.544.988.000đ. Số ủy thác là 63.596.547.000đ, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 2.893.453.000đ, tổng số phải thi hành là 2.032.818.618.000đ. Phân loại có 1.306.913.646.000đ có điều kiện thi hành (chiếm 64,3%); 593.909.850.000đ chưa có điều kiện, chiếm 29,2%; 131.017.290.000đ hoãn thi hành án (không tính hoãn theo điểm c khoản 1 Điều 48) và 977.832.000 đồng tạm đình chỉ thi hành án (chiếm 6,5%). Trong số có

Bắc Giang

¹⁰ Kế hoạch số 896/KH-CTHADS ngày 20/4/2023 thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; Công văn số 450/CTHADS-VP ngày 14/3/2023 đôn đốc, thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm; Công văn số 875/CTHADS-VP ngày 20/4/2023 đôn đốc, chấn chỉnh thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

¹¹ 03 việc thuộc Chi cục THADS huyện Lạng Giang do cơ quan THADS nơi ủy thác thu hồi QĐ ủy thác dẫn tới cơ quan nơi nhận ủy thác phải thu hồi quyết định THA; 02 việc thuộc Chi cục THADS huyện Yên Thế do TAND huyện đóng dấu “có hiệu lực pháp luật” vào bản án sơ thẩm đương sự đang kháng cáo; 01 việc của Chi cục Lục Nam do Bản án tuyên không cụ thể; 06 việc thuộc Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa, trong đó: 05 do TAND huyện đóng dấu “có hiệu lực pháp luật” vào bản án sơ thẩm đương sự đang kháng cáo; 01 việc thụ lý 02 lần.

¹² điểm c khoản 1 Điều 48 Luật THADS quy định hoãn trong trường hợp đương sự đồng ý hoãn

¹³ 6 tháng đầu năm 2022 đạt tỷ lệ 62,88% về việc

điều kiện, đã thi hành xong là 319.386.578.000đ, tăng 116.340.623.000đ tương ứng với 57,3% so với cùng kỳ năm 2022; đạt tỉ lệ 24,4% (giảm 2,35% so với cùng kỳ năm 2022¹⁴). Số tiền chuyển kỳ sau 1.713.432.040.000đ.

2.2. Về tình hình, kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án

Các cơ quan THADS đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 206 trường hợp, so với cùng kỳ năm 2022 giảm 18 trường hợp, do có 17 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế phải tổ chức cưỡng chế là 189 trường hợp (giảm 10 trường hợp so với cùng kỳ năm 2022), trong đó có 85 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành (giảm 34 trường hợp so với cùng kỳ năm 2022); Đã hoàn thành việc cưỡng chế 157 trường hợp (tăng 08 trường hợp so với cùng kỳ năm 2022), đã tổ chức cưỡng chế nhưng chưa hoàn thành 01 việc¹⁵; số việc chưa tổ chức cưỡng chế là 31 việc¹⁶.

2.3. Về kết quả xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án

Trong 6 tháng đầu năm 2023, các cơ quan THADS đã phối hợp với VKSND cùng cấp rà soát, lập hồ sơ và đề nghị TAND có thẩm quyền xét miễn, giảm đối với 17 việc, tương ứng với số tiền 68.697.000 đồng, giảm 21 việc, giảm 109.439.000 đồng so với cùng kỳ năm 2022.

2.4. Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước

Số việc phải thi hành là 6.318 việc, tương ứng với số tiền là 392.756.259.000 đồng (chiếm 69% về việc và 21,7% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành), giảm 127 việc (1,97%), nhưng lại tăng 314.095.002.000 đồng (399%) về tiền so với cùng kỳ năm 2022. Kết quả: đã thi hành được 3.994 việc, thu được số tiền là 144.076.781.000 đồng (giảm 67 việc = 1,6%, nhưng tăng 123.191.141.000 đồng = 589,8% so với cùng kỳ năm 2022), đạt tỷ lệ 74,5% về việc và 43,83% về tiền (tăng 11,4% về việc, 17,28% về tiền so với cùng kỳ năm 2022).

2.5. Về thi hành án đối với các khoản nợ của tổ chức tín dụng

Số việc phải thi hành là 237 việc, tương ứng với số tiền là 400.332.557.000 đồng (chiếm 2,6% về việc và 22,1% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: đã thi hành được 33 việc, thu được số tiền là 16.400.117.000 đồng (giảm 23 việc = 41,1% về việc, giảm 32.617.527.000 đồng = 66,5% về tiền so với năm 2022), đạt tỷ lệ 18,3% về việc và 6,7% về tiền, giảm 7,63% về việc, giảm 7,1% về tiền so với cùng kỳ năm 2022.

2.6. Về thi hành án trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng

Xác định công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành, ngay từ

¹⁴ 6 tháng đầu năm 2022 đạt tỷ lệ 26,75% về tiền

¹⁵ Tại Chi cục THADS huyện Lục Nam: Cưỡng chế giao quyền sử dụng đất và tài sản thi hành án đối với hộ ông Trương Văn Cung. Do gia đình ông Cung tổ chức đồng đảo lực lượng chống đối, cản trở việc cưỡng chế nên đơn vị tạm hoãn việc cưỡng chế.

¹⁶ Các việc này đã ban hành quyết định cưỡng chế nhưng chưa tổ chức cưỡng chế.

đầu năm công tác, Cục THADS đã quán triệt toàn ngành THADS tỉnh tập trung nguồn lực tổ chức thi hành đối với các vụ việc thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế. Trong 6 tháng đầu năm 2023, tổng số phải giải quyết 120 việc, với số tiền 290.234.867.000đ; uỷ thác thi hành án 01 việc = 140.400.000 đồng. Tổng số phải thi hành: 119 việc = 290.094.467.000 đồng¹⁷. Số có điều kiện là 92 việc, với số tiền 269.954.608.000đ¹⁸. Số chưa có điều kiện thi hành 27 việc, với số tiền 20.139.859.000đ¹⁹. Đã thi hành xong 59 việc, với số tiền là 123.400.953.000đ²⁰, đạt tỷ lệ 64% về việc, 45,71% về tiền (tăng 7,98% về tiền so với cùng kỳ năm 2022). Số chuyển kỳ sau 60 việc, tương ứng với 166.693.514.000đ.

2.7. Kết quả bán đấu giá tài sản THADS

06 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh đã kê biên, bán đấu giá 36 việc, trong đó: bán đấu giá thành là 19 việc = 17.518.123.000đ; đang tổ chức bán đấu giá 17 việc = 22.715.408.000 đồng. Trong số vụ việc bán đấu giá thành, đã giao tài sản cho người trúng đấu giá 13 việc = 11.295.261.000đ, 05 việc = 4.112.862.000đ chưa giao tài sản cho người mua²¹, 01 việc hủy = 2.110.000.000đ²².

Cục THADS chỉ đạo Chi cục THADS các huyện, thành phố tăng cường giám sát hoạt động bán đấu giá, đảm bảo việc tổ chức bán đấu giá công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

3. Kết quả theo dõi THAHC

6 tháng năm 2023 các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nhận được 01 Quyết định buộc THAHC; 01 bản án hành chính có nội dung phát sinh trách nhiệm theo dõi, đôn đốc của cơ quan thi hành án. Cục THADS đã thụ lý, phân công Chấp hành viên thực hiện việc theo dõi, đôn đốc cơ quan, người có thẩm quyền trong việc chấp hành bản án. Đến 31/5/2023 các cơ quan chức năng đã thi hành án xong 01 việc²³, còn 01 việc chưa thực hiện xong (do mới thụ lý trong tháng 5)²⁴.

4. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

*** Kết quả tiếp công dân**

6 tháng năm 2023 các cơ quan THADS tỉnh Bắc Giang đã tiếp 62 lượt công dân, trong đó: Cục THADS tiếp 15 lượt, các Chi cục tiếp 47 lượt, không có vụ việc nào tiếp đoàn đông người.

*** Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo**

¹⁷ số phải thi hành trong vụ án tham nhũng: 23 việc = 11.945.722.000 đồng, số phải thi hành án trong các vụ án kinh tế 96 việc = 278.148.745.000 đồng

¹⁸ Trong vụ án tham nhũng 17 việc = 8.882.399.000 đồng; trong vụ án kinh tế 75 việc = 261.072.209.000 đồng.

¹⁹ Trong vụ án tham nhũng 6 việc = 3.063.323.000 đồng; trong vụ án kinh tế 21 việc = 17.076.536.000 đồng.

²⁰ Trong vụ án tham nhũng 9 việc = 6.811.160.000 đồng; trong vụ án kinh tế 50 việc = 116.589.793.000 đồng.

²¹ 01 vụ do hai bên thỏa thuận lùi thời gian giao tài sản; 02 vụ đang trong thời gian chờ ý kiến Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự; 02 vụ mới bán đấu giá thành, các đương sự đang thỏa thuận về thời hạn giao tài sản

²² Vụ Công ty TNHH Phú Gia Khánh: Tòa án tuyên hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá ngày 27/02/2023

²³ Vụ Doanh nghiệp tư nhân Hoàn Lan

²⁴ TAND tỉnh và TAND cấp cao tại Hà Nội tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất do UBND huyện Yên Thế cấp ngày 17/11/2014 cho ông Phạm Văn Út, bà Trần Thị Nhở

Đã thụ lý giải quyết 27 đơn (17 đơn khiếu nại, 10 đơn tố cáo), tăng 05 đơn so với cùng kỳ năm 2022. Đã giải quyết xong 25/27 đơn, đạt tỷ lệ 92,6% (tăng 24,4% so với cùng kỳ năm 2022). Kết quả cụ thể: Khiếu nại đã giải quyết xong 16/17 đơn²⁵; Tố cáo đã giải quyết xong 09/10 đơn²⁶. Chuyển kỳ sau giải quyết 02 đơn (01 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo)²⁷.

5. Công tác kiểm tra

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai phạm, thiếu sót, Cục THADS đã chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Cục và các Chi cục trực thuộc xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền. 6 tháng đầu năm 2023, Cục THADS tỉnh Bắc Giang đã ban hành kế hoạch kiểm tra công tác thi hành án dân sự năm 2023²⁸, đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác tự kiểm tra đối với các mặt công tác của đơn vị. Cục THADS thực hiện xong việc kiểm tra đối với các vụ việc từ 02 năm trở lên, có điều kiện nhưng chưa thi hành xong đối với 10 Chi cục THADS các huyện, thành phố²⁹; tiến hành kiểm tra toàn diện đối với Chi cục THADS huyện Lục Ngạn, Lục Nam, Việt Yên, Yên Dũng³⁰; thực hiện xong việc kiểm tra chuyên đề công tác xác minh phân loại án, thẩm định giá, bán đấu giá tài sản đối với Chi cục THADS huyện Yên Thế và Việt Yên³¹. Đồng thời, Cục cũng tăng cường các buổi làm việc, kiểm tra tiến độ tổ chức thi hành án đối với các đơn vị có vụ việc thi hành án phức tạp³². Thường xuyên đôn đốc Chi cục THADS các huyện, thành phố thực hiện các nội dung kết luận, kiến nghị, kháng nghị và thông báo kết quả thực hiện đến Viện kiểm sát nhân dân các cấp.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Cục THADS tỉnh đã ban hành Công văn số 393/CTHADS-KTGQKNTC ngày 03/3/2023; Công văn số 493/CTHADS-KTGQKNTC ngày 13/3/2023; Công văn số 1268/CTHADS-KTGQKNTC ngày 31/5/2023 về việc rút kinh nghiệm và phòng ngừa vi phạm xảy ra trong công tác THADS đối với toàn ngành THADS tỉnh Bắc Giang.

6. Công tác tổ chức cán bộ

Cục THADS thực hiện nghiêm các quy định về công tác cán bộ, thực hiện việc điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, quy hoạch và thực hiện chế độ đối với

²⁵ Đã ban hành 16 Quyết định giải quyết khiếu nại không chấp nhận toàn bộ nội dung khiếu nại.

²⁶ Đã giải quyết ban hành 07 kết luận giải quyết tố cáo sai toàn bộ; Ban hành 02 Quyết định đình chỉ giải quyết tố cáo do người tố cáo rút toàn bộ nội dung.

²⁷ Khiếu nại 01 đơn của Cục THA; Tố cáo 01 đơn của Cục (đã thụ lý, đang trong thời hạn xác minh)

²⁸ Kế hoạch số 2113/KH-CTHADS ngày 26/12/2022 của Cục THADS.

²⁹ Theo Quyết định kiểm tra số 2127/QĐ-CTHADS ngày 28/12/2022, đến nay đã ban hành Kết luận kiểm tra đối với 10/10 đơn vị trực thuộc

³⁰ Theo Quyết định số 161/QĐ-CTHADS ngày 01/02/2023 (Lục Ngạn); Quyết định số 367/QĐ-CTHADS ngày 01/3/2023 (Lục Nam); Quyết định số 681/QĐ-CTHADS ngày 04/4/2023 (Kiểm tra toàn diện Chi cục Việt Yên); Quyết định số 1033/QĐ-THADS ngày 08/05/2023 (Kiểm tra toàn diện Chi cục THADS huyện Yên Dũng).

³¹ Kết thúc kiểm tra đã ban hành Kết luận số 2098/KLKT-CTHADS ngày 23/12/2022, qua đó đã chỉ ra một số vi phạm, thiếu sót trong việc xác minh; thẩm định giá, bán đấu giá, như: xác minh điều kiện thi hành án chưa đầy đủ, chưa tiến hành xác minh tại các cơ quan chức năng liên quan; nội dung biên bản xác minh còn sơ sài, chung chung, chậm xác minh; Vi phạm quy định về đăng tải, lựa chọn đơn vị thẩm định giá, bán đấu giá; Chậm ký hợp đồng thẩm định giá, bán đấu giá

³² Hiệp Hoà, Lạng Giang, Lục Ngạn, Yên Thế.

công chức, người lao động đúng quy định của pháp luật. Tính đến 31/5/2023, ngành THADS tỉnh Bắc Giang đã thực hiện được 117/122 biên chế được giao. Trong 06 tháng đầu năm 2023 đã đề nghị Tổng cục THADS bổ nhiệm mới 01 Phó Cục trưởng, 02 Chi cục trưởng Chi cục THADS cấp huyện, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi về hưu đối 01 Chi cục trưởng và giao phụ trách đối với 02 Chi cục. Đối với nội dung thuộc thẩm quyền của Cục trưởng đã thực hiện bổ nhiệm mới 02 Phó Chi Cục trưởng, Chánh Văn phòng Cục và bổ nhiệm lại đối với 03 Phó Chi cục trưởng, 01 Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Cục.

Công tác quy hoạch: Thực hiện công khai Danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2026-2031 đối với chức danh Phó Cục trưởng Cục THADS tỉnh Bắc Giang đã được Tổng cục trưởng Tổng cục THADS phê duyệt và ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động đối với các nhân sự quy hoạch chức danh Phó Cục trưởng Cục THADS tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031. Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo cấp Phòng, cấp Chi cục giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 năm 2023.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng: Đã tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ cho công chức toàn tỉnh; Cử 45 lượt công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do Tổng cục THADS, Học viện Tư pháp, Trường chính trị tỉnh Bắc Giang tổ chức.

7. Hoạt động của Ban chỉ đạo THADS và công tác phối hợp trong THADS

7.1. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS

Các cơ quan THADS tỉnh Bắc Giang đã phát huy tốt vai trò cơ quan thường trực của BCD thi hành án, chủ động đề xuất kiến toàn BCD. Đồng thời thường xuyên đề xuất các biện pháp giải quyết những vướng mắc, khó khăn, xem xét, giải quyết các vấn đề có liên quan đến chỉ đạo việc tổ chức phối hợp trong THADS và chỉ đạo thi hành án, tổ chức cưỡng chế đối với những vụ án lớn, những vụ việc khó khăn, phức tạp trên địa bàn, hoạt động của các ngành thành viên Ban Chỉ đạo được duy trì thường xuyên, hiệu quả. 6 tháng đầu năm 2023, Ban Chỉ đạo THADS hai cấp của tỉnh Bắc Giang đã tổ chức họp tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2022, đề ra phương hướng, hoạt động năm 2023. Cục đã kịp thời tham mưu Ban chỉ đạo THADS tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo THADS tỉnh Bắc Giang năm 2023.

7.2. Công tác phối hợp trong THADS

Cục THADS tỉnh đã phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt các quy chế phối hợp liên ngành trong THADS, như Quy chế phối hợp giữa Cục THADS với các cơ quan: Sở Tài nguyên & Môi trường; Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Giang; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh... Các hoạt động về THADS như xác minh điều kiện thi hành án, tổng đạt văn bản, quyết định về thi hành án, tuyên truyền, vận động đương sự, xây dựng và thực hiện các quyết định, kế hoạch cưỡng chế thi hành án... đều

được sự phối hợp khá chặt chẽ của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và chính quyền cơ sở.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, với vai trò cơ quan chủ trì thực hiện tổng kết 10 năm thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành số 384/QCPTAND-VKSND-CAND-THADS ngày 15/4/2012 trong hoạt động THADS. Cục THADS đã xây dựng dự thảo Kế hoạch tổng kết, gửi xin ý kiến các ngành liên quan. Trên cơ sở ý kiến các ngành, ngày 07/02/2023 Cục THADS đã ban hành Kế hoạch tổng kết số 179/KH-CTHADS³³. Căn cứ tiến độ trong kế hoạch tổng kết, liên ngành tổ tụng cấp huyện, cấp tỉnh đã tiến hành tổng kết, đánh giá, xây dựng báo cáo gửi cơ quan THADS hai cấp tổng hợp. Cục THADS đã tổng hợp, hoàn thiện dự thảo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quy chế và xây dựng dự thảo Quy chế mới thay thế gửi các ngành xin ý kiến.

8. Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị, kháng nghị

8.1. Kết quả thực hiện kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh

Ngày 30/5/2023, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức Phiên giải trình về tình hình, tiến độ giải quyết các vụ án và việc thu hồi, bồi thường tài sản trong các vụ án tham nhũng, chức vụ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2022 và quý I năm 2023. Căn cứ Kết luận số 417/KL-HĐND ngày 02/6/2023 của Thường trực HĐND tỉnh, Cục THADS đã ban hành Công văn số 2226/CTHADS-NV về việc thực hiện Kết luận số 417/KL-HĐND đến các đơn vị trực thuộc. Trong đó chỉ đạo các đơn vị tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc còn tồn đọng, kéo dài, nâng cao kết quả thi hành án về tiền, tài sản; thường xuyên rà soát, xác định các khoản thu thuộc trường hợp thi hành án chủ động theo quy định tại Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ...

8.2. Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện

Bên cạnh việc kiểm sát thường xuyên hoạt động THADS, trong 6 tháng đầu năm 2023, Viện KSND tỉnh và VKSND các huyện, thành phố đã thực hiện kiểm sát trực tiếp tại Chi cục THADS huyện, thành phố; đã ban hành 26 kết luận, kháng nghị, kiến nghị, trong đó: 10 Kết luận trực tiếp kiểm sát toàn diện đối với 10 Chi cục THADS³⁴; 04 kháng nghị³⁵; 10 kiến nghị trong kiểm sát thường xuyên và trực tiếp³⁶; 01 kiến nghị phòng ngừa³⁷; 01 kết luận kiểm tra hồ sơ³⁸. Các kết luận, kiến nghị, kháng nghị đã được đơn vị được kiểm sát tiếp thu, tổ chức thực hiện nghiêm túc.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

³³ Kế hoạch số 179/KH-CTHADS ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Cục THADS tỉnh Bắc Giang.

³⁴ VKSND tỉnh tiến hành 02 cuộc kiểm sát trực tiếp tại Chi cục THADS huyện Yên Dũng và Yên Thế; VKSND cấp huyện tiến hành kiểm sát trực tiếp tại 08 Chi cục THADS còn lại.

³⁵ 03 kháng nghị của VKSND tỉnh thông qua kiểm sát trực tiếp tại Yên Dũng và Yên Thế, 01 kháng nghị của VKSND huyện Việt Yên.

³⁶ 02 Kiến nghị của VKSND tỉnh, 08 Kiến nghị của VKSND huyện, thành phố

³⁷ VKSND tỉnh ban hành kiến nghị phòng ngừa đối với 03 vụ việc ra quyết định chưa có điều kiện của 03 Chi cục THADS các huyện Lục Nam, Tân Yên, Thành phố Bắc Giang.

³⁸ Viện kiểm sát thành phố kết luận kiểm sát hồ sơ của Chi cục thành phố Bắc Giang.

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2023, công tác THADS trên địa bàn tỉnh được triển khai kịp thời, công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành được thực hiện tốt. Toàn ngành đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ ngay từ những tháng đầu của năm, đã đạt được những kết quả nhất định: thi hành xong tăng 496 việc, tương ứng 10,8%, tăng 116.340.623.000đ tương ứng với 57,3% so với cùng kỳ năm 2022. Bên cạnh đó, tổ chức bộ máy của Cục và các Chi cục tiếp tục được củng cố, kiện toàn; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được xem xét, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật; mối quan hệ phối hợp với các ngành hữu quan tiếp tục duy trì tốt, phát huy hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Kết quả thi hành xong mặc dù tăng về số việc, số tiền, nhưng tỷ lệ thi hành xong về tiền giảm so với cùng kỳ năm 2022.

- Việc xác minh điều kiện thi hành án đối với một số vụ việc chưa chính xác, một số vụ việc chưa tích cực áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế, dẫn đến thời gian tổ chức thi hành án bị kéo dài.

- Còn có thiếu sót trong việc xác định khoản thu thuộc trường hợp thi hành án chủ động theo quy định tại Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ (sửa đổi Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 hướng dẫn Luật Thi hành án dân sự), dẫn đến việc thống kê, theo dõi số việc, số tiền phải thi hành trong vụ án về tham nhũng, chức vụ chưa chính xác.

- Việc phối hợp với ngành Tòa án để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi hành án còn chậm, hiệu quả chưa cao, cụ thể: Chưa thống nhất được biện pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xác định phân quyền sở hữu tài sản, phân quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo quy định tại Điều 74 Luật Thi hành án dân sự, dẫn đến nhiều việc tồn đọng, chưa được thi hành³⁹.

2.2. Nguyên nhân

- Năm 2023 toàn tỉnh số thụ lý mới về tiền tăng đột biến, tăng 595.934.433.000đ (196,9%) so với cùng kỳ năm 2022, trong đó có nhiều vụ số tiền phải thi hành có giá trị rất lớn, khó khăn, phức tạp trong tổ chức thi hành (đơn cử như vụ: Công ty cổ phần dược phẩm Bali, địa chỉ: Đạo Ngạn 2, Quang Châu, Việt Yên phải thi hành 52 tỷ 860 triệu đồng; vụ Nhà máy xi măng phải thi hành 33 tỷ; vụ Nguyễn Hồng Nhung phải thi hành trên 19 tỷ...).

- Một số Chấp hành viên còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng trong thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành án.

³⁹ Tính đến 31/5/2023, toàn tỉnh còn tồn trên 400 việc, với số tiền trên 35 tỷ đồng

- Trong những năm gần đây, số lượng việc phải thi hành án tăng cao, trong khi biên chế cơ quan THADS bị cắt giảm, áp lực công việc dẫn đến một số công chức xin thôi việc, chuyên công tác⁴⁰.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Nhiệm vụ thường xuyên

1.1. Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 và các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp. Chủ động, kịp thời triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tổng cục THADS, Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh về công tác THADS.

1.2. Tiếp tục kiện toàn tổ chức cơ quan THADS; thực hiện việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm công chức. Quán triệt nâng cao nhận thức của công chức THADS về vị trí, vai trò, trách nhiệm của công tác THADS; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng đội ngũ công chức THADS tỉnh Bắc Giang có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

1.3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xác minh, phân loại án. Tăng cường công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tập trung chỉ đạo giải quyết những vụ việc có giá trị lớn, phức tạp, những vụ việc có thời gian thi hành án dài; nâng cao chất lượng thi hành án liên quan đến các khoản nợ của các tổ chức tín dụng, thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

1.4. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, tự kiểm tra, công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo về THADS; không để đơn thư khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài gây bức xúc hoặc đơn thư vượt cấp, khiếu kiện đông người ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương.

1.5. Thực hiện tốt việc tiếp nhận đơn yêu cầu, thụ lý và tổ chức thi hành đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý kho vật chứng. Chỉ đạo thực hiện việc kiểm kê, kiểm đếm, đối chiếu vật chứng, tài sản trong kho với sổ sách kế toán; sắp xếp khoa học để đảm bảo yêu cầu quản lý.

1.6. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa các ngành liên quan theo quy định, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể

2.1. Tổ chức kiểm tra toàn diện công tác THADS tại Chi cục THADS huyện Lạng Giang theo kế hoạch. Tiến hành kiểm tra về công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại Cục và Chi cục THADS huyện Lạng Giang, Tân Yên.

2.2. Thành lập Tổ công tác đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ Chi cục THADS các huyện, thành phố tổ chức thi hành án và tự kiểm tra. Tập trung

⁴⁰ 6 tháng năm 2023 có 06 công chức xin thôi việc và chuyên công tác

nguồn lực tổ chức thi hành có hiệu quả các việc thi hành án dân sự có điều kiện thi hành, đảm bảo tỷ lệ thi hành xong đạt trên 83% về việc và 47,1% về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành; thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế đạt tỷ lệ xong trên 60% về việc, về tiền; Thi hành án xong các khoản thu cho ngân sách nhà nước, các khoản nợ của tổ chức tín dụng đạt tỷ lệ cao hơn năm 2022 về việc, về tiền.

2.3. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo giải quyết xong 100% số đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

2.4. Tổ chức sơ kết công tác THADS 9 tháng đầu năm, quán triệt, triển khai nhiệm vụ công tác 3 tháng cuối năm 2023; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2023, triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024.

2.5. Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành số 384/QCPH-TAND-VKSND-CAND-THADS ngày 15/4/2013 giữa Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự trong hoạt động THADS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2.6. Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày truyền thống ngành THADS và 30 năm chuyển giao công tác THADS.

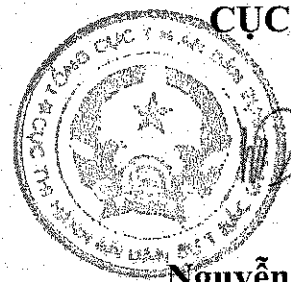
2.7. Tham mưu, giúp Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh triển khai cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu quy định pháp luật về thi hành án dân sự” theo kế hoạch.

2.8. Chủ động phối hợp với TAND, VKSND và các cơ quan liên quan trong việc xác định phân quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo quy định tại Điều 74 Luật Thi hành án dân sự.

Trên đây là báo cáo công tác THADS 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Cục THADS tỉnh Bắc Giang./

Nơi nhận:

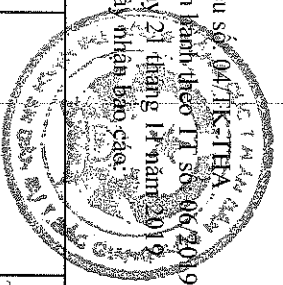
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, VP_{Phương}.



CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bích Tân

Điều số 04/TK-THA
Ban hành theo TT số 06/2019/TT-BTP
ngày 21 tháng 12 năm 2019
Ngày nhận báo cáo:



**KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỬ TÍNH BẢNG VIỆC CHIA THEO CƠ QUAN
THI HÀNH ÁN DÂN SỬ VÀ CHẤP HÀNH VIỆN**

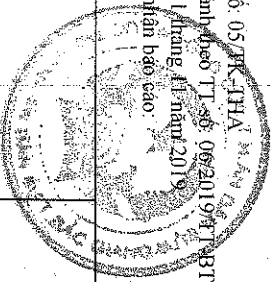
Đơn vị báo cáo: Cục THADS tỉnh Bắc Giang
Đơn vị nhận báo cáo: Hội đồng nhân dân tỉnh

Đơn vị tính: Bản án, quyết định, việc và %

STT	Tên chi tiêu	Tổng số bản án, quyết định đã nhận	Tổng số giải quyết	Chia ra:				Chia ra:										Số chuyển kỳ sau	Tỷ lệ thi hành xong trong số có điều kiện	
				Năm trước	Thụ lý mới	Ủy thác thi hành án	Thu hồi, hủy quyết định THA	Tổng số phát thi hành	Tổng số có điều kiện thi hành	Tổng số thi hành xong	Chia ra:		Chia ra:		Chia ra:		Chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển kỳ theo dõi riêng)			Hành thi hành án (trừ chi thi hành án)
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	Tổng số	3.919	9.691	4.260	5.431	88	12	9.591	7.874	5.002	4.933	69	2.865	1	6	1.583	132	2	4.589	63,53%
I	Cục Thi hành án DS	85	340	56	284	-	-	340	335	237	237	-	88	-	-	13	2	-	103	72,92%
II	Các Chi cục THADS	3.834	9.351	4.204	5.147	88	12	9.251	7.549	4.765	4.696	69	2.777	1	6	1.570	130	2	4.486	63,12%
1	Chi cục THA Lạc Nam	484	949	446	503	3	1	945	821	512	504	8	309	-	-	116	8	-	433	62,36%
2	Chi cục THA Tân Yên	356	887	366	521	20	-	867	743	511	493	18	232	-	-	110	14	-	356	68,78%
3	Chi cục THA Yên Thế	325	586	279	307	-	2	584	507	294	289	5	213	-	-	47	29	1	290	57,99%
4	Chi cục THA Hiệp Hòa	547	1.557	791	766	5	6	1.546	1.118	661	653	8	457	-	-	400	28	-	885	59,12%
5	Chi cục THA Lạc Ngạn	486	818	374	444	5	-	813	701	431	427	4	270	-	-	100	12	-	382	61,48%
6	Chi cục THA Sơn Động	107	262	59	203	1	-	261	248	189	186	3	59	-	-	11	2	-	72	76,21%
7	Chi cục THA Việt Yên	477	1.020	389	631	13	-	1.007	926	567	562	5	358	1	-	79	2	-	440	61,23%
8	Chi cục THA Yên Dũng	314	618	202	416	2	-	616	551	377	373	4	174	-	-	64	1	-	239	68,42%
9	Chi cục THA Lạng Giang	372	1.359	637	722	14	3	1.342	1.024	610	606	4	414	-	-	303	14	1	732	59,57%
10	Chi cục THA Thành phố	366	1.295	661	634	25	-	1.270	910	613	603	10	291	-	-	340	20	-	657	67,36%



Biểu số: 05/TK-THA
Ban hành theo TT số 06/2019/TT-BTP
ngày 21 tháng 11 năm 2019
Ngày nhận báo cáo:



**KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỬ TÍNH BẢNG TIỀN CHIA THEO CƠ QUAN THI HÀNH ÁN
DÂN SỬ VÀ CHẤP HÀNH VIỆN
6 tháng đầu năm 2023**

Đơn vị báo cáo: Cục THADS tỉnh Bắc Giang
Đơn vị nhận báo cáo: Hội đồng nhân dân tỉnh

Đơn vị tính: 1.000 VNĐ và %

STT	Tên chi tiêu	Tổng số giải quyết	Chia ra:			Chia ra:			Chia ra:			Chưa có điều kiện hành án (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Hoàn thi hành án (trừ điểm c Kt, D 48)	Tạm đình chỉ thi hành án	Số chuyển kỳ sau	Tỷ lệ thi hành xong trong số có điều kiện				
			Năm trước (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Thuly mới	Ủy thác thi hành án	Thủ hồi, sửa, hủy quyết THA	Tổng số phải thi hành	Tổng số có điều kiện thi hành	Tổng số thi hành xong	Chia ra:	Chia ra:						Đang thi hành	Hoàn theo điểm c Kt, D 48	Trường hợp khác	
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
Tổng số		2.099.306.618	1.200.363.630	898.544.888	63.596.547	2.839.453	2.032.818.618	1.306.913.646	3.193.863.578	282.283.602	37.073.682	29.294	986.320.788	1.196.880	9.400	593.909.850	131.017.290	977.832	1.713.432.040	24,44%
I	Cục Thi hành án DS	606.911.854	240.227.128	366.684.726	1.724.808	-	605.187.046	486.240.850	137.133.099	137.025.114	107.285	-	329.107.751	-	-	99.672.461	19.273.735	-	448.033.947	32,32%
II	Các Chi cục THADS	1.492.394.764	960.536.502	531.860.262	61.871.739	2.839.453	1.427.631.572	820.672.796	162.251.479	123.258.488	36.965.697	29.294	657.213.037	1.196.880	9.400	494.237.389	111.743.555	977.832	1.265.378.093	19,77%
1	Chi cục THA Lạng Sơn	79.629.016	62.652.568	16.976.448	789.917	-	78.839.699	51.753.317	10.298.084	8.091.143	2.306.941	-	41.455.433	-	-	23.360.773	3.712.807	-	68.541.615	19,90%
2	Chi cục THA Yên Bái	82.916.974	49.687.561	33.229.413	3.426.872	-	79.490.102	56.038.256	11.682.749	7.714.869	3.967.880	-	44.355.487	-	-	19.381.795	4.668.071	-	67.807.251	20,82%
3	Chi cục THA Yên Thế	141.757.951	65.535.481	76.224.450	617.173	500	141.464.941	78.785.219	6.862.374	6.247.922	608.306	6.146	71.922.845	-	-	12.194.001	49.575.721	910.090	134.602.567	8,71%
4	Chi cục THA Hiệp Hòa	137.207.335	104.296.961	52.310.374	617.173	94.075	136.526.087	105.543.876	23.191.987	19.148.812	4.043.175	-	82.531.889	-	-	46.020.864	5.031.347	-	133.404.100	21,97%
5	Chi cục THA Lục Ngạn	106.129.454	68.105.137	38.024.317	2.877.287	-	103.452.167	65.963.620	16.630.420	11.367.846	4.662.574	-	49.935.200	-	-	26.306.258	11.183.289	-	87.421.147	24,30%
6	Chi cục THA Sơn Động	13.803.686	6.303.532	11.900.154	4.492	-	18.799.194	16.654.432	9.979.562	9.308.034	611.528	-	6.674.870	-	-	1.208.803	933.959	-	8.819.632	59,92%
7	Chi cục THA Việt Yên	129.484.087	45.751.460	81.732.627	409.156	-	129.074.931	105.705.739	10.313.146	8.367.925	2.145.221	-	94.658.767	1.196.880	-	48.213.358	208.070	-	118.561.785	9,94%
8	Chi cục THA Yên Dũng	83.206.269	46.101.166	37.592.103	752.955	-	82.947.314	34.253.946	5.597.892	4.817.996	780.796	-	28.636.054	-	-	48.213.358	10	-	77.519.422	16,45%
9	Chi cục THA Lạng Giang	201.407.456	168.878.678	32.528.778	433.451	2.506.888	198.467.117	71.989.282	20.485.725	11.399.052	9.096.693	-	51.403.857	-	-	105.386.710	21.622.993	67.832	177.981.392	28,46%
10	Chi cục THA TP BG	491.260.556	341.025.958	149.334.298	52.759.936	-	458.200.620	233.941.575	47.611.540	38.725.809	8.852.583	23.148	186.320.635	-	9.400	188.551.717	16.607.328	-	390.889.080	20,33%

